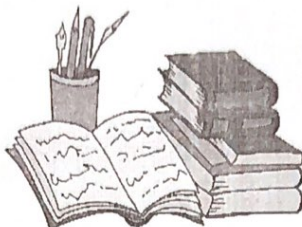


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM
TRƯỜNG MÀM NON TÂN QUANG

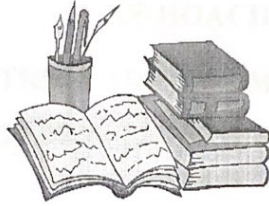


KẾ HOẠCH

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển
nhà trường giai đoạn 2018- 2025 ,tầm nhìn đến năm 2030

TÂN QUANG NĂM 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM
TRƯỜNG MẦM NON TÂN QUANG



KẾ HOẠCH

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển
nhà trường giai đoạn 2018- 2025 ,tầm nhìn đến năm 2030

TÂN QUANG NĂM 2018

UBND HUYỆN VĂN LÂM
TRƯỜNG MẦM NON TÂN QUANG

Số:19/KH-MNTQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Quang, ngày 25 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON TÂN QUANG GIAI ĐOẠN 2018-2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Đất nước ta đang trong thời kỳ hội nhập và phát triển toàn diện. Nhân tố cơ bản để giành được thắng lợi trong quá trình hội nhập chính là con người có trình độ và những kỹ năng vừa cơ bản, vừa chuyên sâu trên các lĩnh vực mà họ hoạt động. Để tạo nên những lớp người như vậy, ngành Giáo dục – Đào tạo phải có những định hướng mang tính chiến lược phù hợp với hoàn cảnh của địa phương, nhà trường. Nó không những tạo ra và duy trì được phong trào thi đua dạy tốt – học tốt trong nhà trường mà còn là tiền đề cho sự phát triển nhanh và bền vững của nhà trường nói riêng, của quê hương đất nước nói chung.

Mục tiêu cụ thể của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa 11 về Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (Nghị quyết số 29-NQ/TU) có nêu: “*Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời.*”

Ở Trường mầm non Tân Quang, việc nâng cao chất lượng dạy học trong nhiều năm trở lại đây mà đặc biệt là việc phát hiện và bồi dưỡng những tài năng nhằm đáp ứng mục tiêu trước mắt là tham gia có hiệu quả trong việc xây dựng trường mầm

non lấy trẻ làm trung tâm đã được Ban giám hiệu và đa số cô giáo hết sức qu
Nó vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự thi đua đầu tư trong giảng
nhà trường và ý thức tự lực, chủ động vươn lên trong học tập của toàn
trường. Tuy nhiên nếu nhìn nhận sự phát triển đi lên của trường so với các n
của Nghị quyết 29-NQ/TU thì kết quả còn hạn chế nhất định.

Từ những vấn đề đã nêu trên, đặt ra cho nhà trường những nhiệm vụ
nặng nề, đó là phải đẩy mạnh đồng bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trườ
cơ sở sự đồng thuận của tập thể giáo viên, của hội phụ huynh, của chính qu
phương. Do đó việc xây dựng Chiến lược phát triển nhà trường là một nhiệm
yếu khách quan, nhằm tìm ra những giải pháp khả thi với điều kiện của địa p
và nhà trường để áp dụng vào thực tiễn công tác, góp phần nâng cao chất lượ
dục toàn diện ở trường mầm non Tân Quang trong giai đoạn hiện nay và nhữ
tiếp theo.

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN.

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số đi
Luật Giáo dục năm 2009;
- Căn cứ văn bản hợp nhất ban hành Điều lệ trường mầm non năm 2015
- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng
phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “ Đòi m
bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 ban hành về quy
kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường
non

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Văn Lâm XIV, nhiệm kỳ 2015 – 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Quang lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2015 – 2020 thực hiện về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, nay Trường mầm non Tân Quang lập kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển giai đoạn 2018-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

B. NỘI DUNG PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2018- 2025, TẦM NHÌN ĐẾN 2030

I. TỔNG QUAN VỀ TRƯỜNG MẦM NON TÂN QUANG

1. Tổng quan về xã Tân Quang

Tân Quang là một xã có vị trí địa lý thuận lợi. Phía bắc giáp với Thị Trấn Như Quỳnh, Phía Nam giáp huyện Văn Giang; Phía đông giáp với Đình dù, Phía tây giáp với thành phố Hà Nội. Trên địa bàn xã Tân Quang có đường huyện 5b, đường tỉnh Hà Nội, Hải Phòng chạy qua. diện tích tự nhiên 6.02km², dân số 8666 người. Năm 2018 giảm hộ nghèo xuống còn 0,4%. Thu nhập bình quân đầu người trong một năm hơn... triệu đồng. Đa số nhân dân sống bằng nghề nông, làm dịch vụ, nghề truyền thống. Những năm gần đây nhiều khu công nghiệp về nên Tân Quang phát triển. Đời sống được nâng cao dần nhưng nhìn chung mức sống của đa số nhân dân tương đối tốt, do đó việc đầu tư cho con em đến trường tốt hơn. Trong bối cảnh kinh tế - xã hội ở địa phương như vậy thì việc quan tâm giáo dục học

sinh từ phía nhà trường là vô cùng quan trọng để góp phần hình thành và phát triển những tố chất cơ bản, tốt đẹp trong nhân cách của học sinh.

2. Tổng quan về Trường mầm non Tân Quang

Trường mầm non Tân Quang nằm trên địa bàn xã Tân Quang huyện Lâm. Trường được hình thành và phát triển đến nay được 61. Trải qua quá trình phấn đấu và phát triển nhà trường luôn chú trọng tạo cảnh quan môi trường phạm an toàn, thân thiện xung quanh được trồng nhiều cây xanh bóng mát, trường khang trang sạch sẽ, thoáng mát, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ và đa dạng. Tại đây trẻ được thụ hưởng chương trình giáo dục, cơ sở vật chất đầy đủ, đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ tâm huyết với nghề với trẻ.

Vào tháng 12 năm 2011 trường mầm non Tân Quang được UBND tỉnh tặng bằng công nhận trường mầm non Tân Quang đạt trường chuẩn mức độ II

Năm 2016-2017 được Bộ giáo dục tặng cờ thi đua xuất sắc trong đổi mới sáng tạo trong dạy và học.

2.1. Cơ sở vật chất nhà trường

- Diện tích khuôn viên: 4.833m²
- Phòng học: 23
- Phòng chức năng: 4
- Công trình phụ trợ: 2
- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi ngoài trời: đầy đủ
- Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong lớp tương đối đầy đủ theo thông tư 02/2011/TT-BGDĐT năm 2010.

2.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tổng số: 45 cán bộ, giáo viên, nhân viên (BGH: 3, giáo viên: 34, nhân viên: 8),
- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 95% đạt chuẩn.

2.3. Quy mô nhóm lớp và trẻ em

- Năm 2018 nhà trường có 23 nhóm, lớp (05 nhóm Nhà trẻ, 18 lớp Mẫu giáo)

- Tổng số trẻ: 653 cháu, trong đó:

+ Nhà trẻ: 105 cháu

+ Mẫu giáo: 548 cháu

- Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ năm 2018:

Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng: 97,3%, chiều cao: 97,7%.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng: 2,7%, chiều cao: 2,3%.

3. Điểm mạnh

3.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tin nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng của ngành và qui định của nhà nước.

3.2. Giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 1 Trong đó trên chuẩn: 31/37 người đạt 83,7%. Giáo viên giỏi cấp Tỉnh và 20/37 chiếm 54,5%.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

3.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ đạt sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non Bộ giáo dục ban hành.

- Năm 2018: Trẻ phát triển bình thường đạt 97,7%; trẻ SDD nhẹ cân chiếm 2,3%.

3.4. Thành tích nổi bật: Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, xuất sắc, Chủ tịch tỉnh tặng bằng khen, Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành. Đặc biệt năm học 2016-2017 được Bộ giáo dục tặng cờ thi đua xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua đổi mới giáo dục toàn diện.

4. Điểm hạn chế

4.1. Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu

Ban giám hiệu kiêm nhiệm công tác Ban chi ủy nên công việc đôi khi còn chông chéo.

Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

4.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một số giáo viên cao tuổi ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế

4.3. Chất lượng CSGD trẻ

Một số lớp mẫu giáo có số trẻ vượt so với quy định ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

4.4. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất còn thiếu và chưa đảm bảo quy định: thiếu 4 phòng học.

5. Thời cơ

Trong những năm qua ngành giáo dục địa phương đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên có những tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ trẻ và Chính quyền địa phương; Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường. Đời sống

nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

6. Thách thức

Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các cơ sở mầm non trên địa bàn huyện, đặc biệt các trường mầm non thực không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn các trường.

7. Xác định các vấn đề ưu tiên

Tập trung mọi điều kiện thực hiện công tác tái tái kiểm định CLGD cấp độ trường chuẩn quốc gia mức mức độ 2 vào 2022.

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban Giám hiệu theo hướng chuyên môn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng kỷ cương nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.

Đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, xây mới, tu sửa, nâng cấp, và sắm mới trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường mầm non Tân Quang phần đầu luôn là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường giáo dục có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng trường học có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Đoàn kết - Tính thân thiện
- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tính sáng tạo đổi mới
- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

4. Phương châm hành động

"Trẻ em là nhân vật quan trọng của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"

" Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai"

" Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

III. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ; từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại

và hội nhập quốc tế; Nâng cao vị thế của nhà trường, phấn đấu giữ vững danh trường tiến tiến, xuất sắc của huyện và tỉnh Hưng Yên với một số mô hình hình về giáo dục chất lượng cao.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. 1 giáo viên giỏi cấp trường: trên 80%, cấp huyện: trên 50%, cấp tỉnh: trên 20%.

Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 70% và 100% vào năm 2025;

Hàng năm cán bộ, giáo viên đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cấp 15%, Lao động tiên tiến 80-90%;

- Phát triển 01-02 Đảng viên mới hàng năm; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ sạch vững mạnh*".

- Hàng năm có 1 Đảng viên tham gia học trình độ trung cấp chính trị.

Có 100% cán bộ quản lý, 80% giáo viên, nhân viên có năng lực chuyên vững vàng và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin.

100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trung cấp, sơ cấp nấu ăn.

Cán bộ quản lý và giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng vào chăm sóc giáo dục trẻ. Đến năm 2025 có 90% giáo viên đạt năng lực d khá và giỏi.

Đến năm 2025 có 60% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đại học

2.2. Quy mô trường, lớp và số học sinh

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 40% trở lên; 3-5 tuổi từ 90% trở lên tuổi huy động 100%. Số lớp và số trẻ phấn đấu đến năm 2025 có 25 lớp với em.

2.3. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC

- Tham mưu xây dựng thêm 4 phòng học và các phòng chức năng vào năm 2022

- Huy động các nguồn lực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại; xây dựng vườn cổ tích, phòng tin học, ngoại ngữ, phòng đa chức năng.

Xây dựng môi trường giáo dục “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Huy động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ cha mẹ học sinh, các tổ chức cá nhân, doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn xã

2.4. Nâng cao chất lượng CSNDGD

**Chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:*

Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao đạt trên 97%, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi thấp hơn so với các trường trên địa bàn thành phố Ninh Bình.

**Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD Phát triển thể chất, Phát triển Nhận thức, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển thẩm mỹ, PT tình cảm, KNXH.

- 100% trẻ 5 có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, đạt phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

- Tăng cường tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại: ứng dụng phương pháp Montessori và các hoạt động giáo dục trẻ

Chủ trọng giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, các ngày hội, lễ hội, quan tâm đặc biệt đến giáo dục các kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được phát triển các môn năng khiếu, tiếng Anh, các môn thể thao tùy theo hứng thú và khả năng của từng trẻ (múa, họa, aerobic, võ thuật, bơi, cờ tướng,...).

Tổ chức một số hoạt động dịch vụ giáo dục chất lượng cao: dạy tiếng Anh giao tiếp với người nước ngoài, võ thuật, cờ tướng, kỹ năng sống,...

2.5. Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia

Thực hiện công tác KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia, đăng kí đạt trường chuẩn quốc gia vào tháng 4 năm 2022. Phấn đấu duy trì trường đạt chất lượng giáo dục mức độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường đề ra sau khi được kiểm tra đánh giá ngoài.

2.6. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đa dạng thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà trường cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Phấn đấu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” quản lý giáo dục.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

1. Các chương trình hành động chiến lược (mục tiêu ưu tiên)

Chương trình 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác quản lý

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu:

+ Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.

+ Phát triển đội ngũ.

- Quản lý nhân sự:

+ Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.

+ Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, tổ phó CM.

Chương trình 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

Xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất chính trị tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp Montessori trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hướng hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Người phụ trách : Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên

Chương trình 3: Đổi mới phương pháp giáo dục

- Thực hiện cuộc vận động toàn trường đổi mới phương pháp dạy học hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của GV.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới PPDH dựa những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập của giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Phát triển chương trình giáo dục dựa trên nhận thức của trẻ.

- Đến năm 2025 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào dạy.

- Tăng cường kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học. Đảm bảo đến 2020 có 100% giáo viên được đánh giá là áp dụng có hiệu quả các phương pháp chăm sóc giáo dục đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phát triển các phương tiện dạy học hiện đại: ứng dụng phương pháp Montessori vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

+ Mạng LAN, mạng truyền thông học tập, mạng quản lý nội bộ kết nối mạng phòng GD&ĐT với mạng Internet.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Giáo viên nhóm lớp.

Chương trình 4: Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ chơi

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa. Tham mưu, huy động các nguồn lực đầu tư xây thêm 4 phòng phòng chức năng, Phòng Thể chất, Phòng Nghệ Thuật, Phòng tin học, khu vui chơi, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động.

Người phụ trách : Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên.

Chương trình 5: Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường

Xây dựng và thực hiện công tác tự đánh giá và trường chuẩn quốc gia theo thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 ban hành về quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Hội đồng tự đánh giá nhà trường tiếp tục duy trì các tiêu chuẩn, tiêu chí của đơn vị được UBND tỉnh công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3. Chỉ đạo các bộ phận tập trung rà soát lại các tiêu chuẩn trường mầm non đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ II; thực hiện tự đánh giá sau 5 năm được công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đăng ký đánh giá ngoài. Thời điểm tự đánh giá: Tháng 2/2022 hoàn thiện hồ sơ, chuẩn bị mọi điều kiện đón đoàn kiểm tra đánh giá ngoài: tháng 4/2022.

Người phụ trách : Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

2. Các hoạt động giải pháp chiến lược

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

Đảm bảo 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; yêu cầu giáo viên thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp và ứng dụng phương pháp Montessori trong dạy học và giáo dục trẻ. 100% giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non; khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên học ngoại ngữ và có khả năng sử dụng ngoại

ngữ giao tiếp với người nước ngoài để thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thường xuyên đổi mới nội dung bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý sư phạm.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức khác nhau như bồi dưỡng tại trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, các lớp tập huấn tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức thăm lớp, dự giờ đồng nghiệp, học trực tuyến trên mạng Internet; tổ chức quan học tập, dự giờ các trường mầm non trong và ngoài tỉnh; tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp...

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường. Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

Tổ chức các phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú cũng là một trong những giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Hoạt động thi đua, khen thưởng trên nguyên tắc công khai, khách quan, kịp thời; tôn vinh những cá nhân, tập thể có sáng tạo, đạt thành tích cao trong hoạt động; có cơ chế động viên, khích lệ kịp thời những cố gắng của cán bộ, giáo viên có năng lực, nhiệt tình và có thành tích tốt trong giảng dạy và giáo dục học sinh; coi đây là công tác quan trọng động viên và kích cầu lòng tự trọng và tự hào vươn lên của cán bộ, giáo viên, nhân viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với y tế xã, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường...

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất; tăng cường hiệu quả công tác lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài c lập quyết toán minh bạch, công khai.

Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắ sung đầy đủ cho các lớp 5 tuổi theo quy định.

Huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào đảm bảo chủ động thực hiện các lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các c nghiệp, các nhà hảo tâm.

Xây dựng và giữ vững trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và thiết bị đồ dùng đồ chơi.

+ *Nguồn lực tài chính:*

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách: Từ cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân

+ *Nguồn lực vật chất và đầu tư khác:* UBND tỉnh, UBND huyện, UBND Tân Quang

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban CMHS...

2.4. *Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường*

+ Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Xác lập thương hiệu và tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, công viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Vai trò phát triển chất lượng giáo dục nhà trường gắn liền với đổi mới công tác quản lý. Để xây dựng nhà trường có thương hiệu, Ban giám hiệu phải xây dựng được tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị sẽ đạt được trong tương lai đối với trẻ, dự đoán được vị trí của nhà trường đang ở đâu, đang ở tầm nhìn nào? Cần có giá trị gì để thay đổi thương hiệu cho chính mình. Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương và của trường, lớp, có sự thống nhất giữa GV, phụ huynh và học sinh; tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn. GV được đối xử tôn trọng và công bằng. GV hợp tác với nhau theo tinh thần đồng nghiệp để thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Tăng cường năng lực về phát triển đội ngũ là một nhân tố thành công chủ yếu khi muốn nâng cao chất lượng nhà trường. Bên cạnh đó nhà trường thu hút sự tham gia của CMHS và xã hội: Nhà trường thiết lập nhiều phương pháp khác nhau để giao tiếp, cũng như làm việc với CMHS; CMHS được tham gia vào tất cả các hoạt động của con mình. Nhà trường xây dựng được các giá trị, thương hiệu mà mình đã đặt ra.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường:

+ Công bố sứ mạng, tầm nhìn và giá trị của nhà trường.

+ Quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên trang Fanpage, trang thông tin điện tử, trang Facebook của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, hội đồng sư phạm, hội cha mẹ học sinh.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện đăng tải thông tin các hoạt động của nhà trường thường xuyên, mở rộng kết nối Internet tới các nhóm, lớp trên địa bàn phường và các bậc phụ huynh toàn trường.

Đổi mới công tác quản lý hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng (trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đảm bảo Camera luôn hoạt động tốt để các ban ngành, Ban giám hiệu bậc phụ huynh có thể kiểm tra, quan sát được các hoạt động trong ngày của t

Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao trình độ tin học, hướng đầ bộ, giáo viên khai thác tài nguyên trên mạng ứng dụng vào công tác chăm sóc dưỡng, giáo dục trẻ.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp nh phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kid; trẻ Nutrikids, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng trư điện tử.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên.

2.6. Quan hệ tốt với cộng đồng

Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và cao chất lượng của hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đón xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2.7. Lãnh đạo và quản lý

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát giáo dục.

Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, phòng giáo dục huyện Văn Lâm, UBND Tân Quang, cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

1.2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình

- Giai đoạn 1: Từ năm 2018-2022
- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025
- Giai đoạn 3: Từ năm 2026 - 2030

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Năm học	Tổng số		Chia ra							
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
18-2022	20	530	4	70	4	80	6	180	6	200

2023-2025	23	590	5	90	5	100	6	180	7
2026-2030	25	650	5	90	6	125	7	210	7

2.2. Về Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Tiếp cận chương trình GD tiên tiến của các nước Mỹ, Nhật để áp dụng triển chương trình GDMN.

- Phối hợp với trung tâm y tế, y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho cô và

- Nâng cao chất lượng bữa ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì cuối năm giảm 2% so với đầu năm học.

Mục tiêu	Thời gian hoàn thành đối với Nhà trẻ			Thời gian hoàn thành Mẫu giáo	
	Giai đoạn 1 2018-2022	Giai đoạn 2 2023-2025	Giai đoạn 3 2026-2030	Giai đoạn 1 2018-2022	Giai đoạn 2 2023-2025
Tổng số trẻ	70	90	90	460	500
Số trẻ PT bình thường	68=97,1%	88=97,7%	89=98,8%	449=97,6%	489=97,8%
SDD thể thấp còi	1=2,9%	1=2,3%	1=1,2%	11=2,4%	11=2,2%
SDD thể cân nặng	1=2,9%	1=2,3%	1=0 %	11=2,4%	11=2,2%
Thừa cân béo phì	0	0	0	0	0

2.3. Về Đội ngũ CB, GV, NV